TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2020/HSST
Ngày 27 tháng 11 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU- TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Bá Diễn.

+ Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Anh và bà Vũ Thị Hảo

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Quyết Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tất Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 89/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

Phạm Khang D, sinh năm 1998 tại tỉnh Kiên Giang;
Nơi cư trú: Tổ 7, khu phố 7, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai.
Nghề nghiệp: Không;
Trình độ học vấn: 07/12;
Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa;
Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam;
Họ tên cha: Phạm Văn T, sinh năm 1963;
Họ tên mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1968;
Gia đình có 03 anh em, bị cáo là thứ ba và chưa có vợ, con.
Tiền án: Không.
Tiền sự: Ngày 03/8/2020, bị Công an huyện Vĩnh Cửu xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản với hình thức là phạt tiền (1.500.000đ), bị cáo chưa nộp tiền phạt.

Ngày 07/01/2019, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng. Ngày 20/01/2020, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai quyết định miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại.

* Bị hại: Chị Phạm Thị Ngọc H, sinh năm 1986; Địa chỉ: Tổ 1, ấp 5, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Phạm Minh Q, sinh năm 1990; Địa chỉ: Tổ 1, ấp 5, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

- Ông Trần Trọng K, sinh năm 1970; Địa chỉ: Tổ 10, khu phố 3, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tham gia phiên tòa, những người tham gia tố tụng khác vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Khang D và chị Phạm Thị Ngọc H cùng làm tại xưởng gỗ "H" thuộc khu phố 7, thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu. Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 06/7/2020, D hỏi mượn xe mô tô hiệu Sirius, biển số 60Z7-CCCCC của chị H để đi công việc khoảng 15 phút, chị H đồng ý. D điều khiển xe mô tô biển số 60Z7-CCCCC đến khu phố 2, thị trấn Vĩnh An mượn tiền nhưng không được nên đến vườn tràm thuộc khu phố 3, thị trấn Vĩnh An ngồi chơi. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, D điều khiển xe mô tô biển số 60Z7-CCCCC vào đổ xăng tại cây xăng "T" thì phát hiện trong cốp xe có giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô nên nảy sinh ý định cầm xe mô tô của chị H lấy tiền tiêu xài. D điều khiển xe mô tô biển số 60Z7-CCCCC đến tiệm cầm đồ Trần Thị Q 792 thuộc khu phố 3, thị trấn Vĩnh An do ông Trần Trọng K làm chủ cầm xe mô tô được 5.000.000 đồng rồi đến chơi tại khu vực cầu Sông Thao thuộc huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Chị Phạm Thị Ngọc H không thấy D trả xe mô tô như đã hứa nên gọi điện yêu cầu D trả xe thì được D cho biết đã cầm xe mô tô và hứa đem giấy biên nhận cầm đồ về. Đến khoảng 18 giờ ngày 07/7/2020, D nhờ bạn (không rõ họ tên, địa chỉ) đưa giấy biên nhận cầm đồ cho chị H. Chị H kiểm tra phát hiện xe mô tô biển số 60Z7-CCCCC ở tiệm cầm đồ Trần Thị Q 792 nên tố cáo đến Cơ quan Công an về hành vi phạm tội của Phạm Khang D.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã thu giữ xe mô tô biển số 60Z7-CCCCC. Tại Kết luận định giá tài sản số 154/KL-ĐGTS ngày 22/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu kết luận: Chiếc xe mô tô biển số 60Z6-CCCCC trị giá 7.000.000 đồng. Sau khi tiến hành định giá Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị H.

Tại bản Cáo trạng số: 93/CT-VKSVC ngày 14 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu để xét xử Phạm Khang D về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Khang D từ 06 đến 08 tháng tù và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 06/7/2020, tại xưởng gỗ " H" thuộc khu phố 7, thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, Phạm Khang D mượn xe mô tô biển số 60Z7-CCCCC trị giá 7.000.000 đồng của chị Phạm Thị Ngọc H. Sau đó, D chiếm đoạt bằng cách mang xe đi cầm cho ông Trần Trọng K ngụ tại khu phố 3, thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu lấy 5.000.000 đồng tiêu xài. Như vậy bị cáo Phạm Khang D đã phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có nhân thân không tốt, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác nên cần xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn với mức án đủ nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành những người công dân tốt, sống tôn trọng pháp luật, đồng thời còn nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi kịp thời, trả cho người bị hại, gây thiệt hại không lớn nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về dân sự: Chiếc xe xe mô tô biển số 60Z7-CCCCC là của anh Phạm Minh Q. Anh Q cho chị Phạm Thị Ngọc H mượn để sử dụng. Chị H đã nhận lại chiếc xe này. Cả anh Q và chị H đều không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không phải xem xét giải quyết.

Ông Trần Trọng K nhận cầm cố xe mô tô biển số 60Z7-CCCCC nhưng không biết do Phạm Khang D phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo Điều 323 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, gia đình Phạm Khang D đã trả cho ông Khoa 5.000.000 đồng, ông K không yêu cầu thêm.

[4] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp

[5] Về việc xét xử vắng mặt và quyền kháng cáo: Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt tại phiên tòa nhưng trước đó, Tòa án đã tống đạt hợp lệ cho họ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập tới tham gia phiên tòa. Đồng thời, việc vắng mặt của những người này không trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử áp dụng điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và quyền kháng cáo của những người này được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

[6] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đúng quy định của pháp luật. Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Khang D phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Căn cứ khoản 1 Điều 175; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Phạm Khang D: 06 (sáu) tháng tù; Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

2. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Phạm Khang D phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

3. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Bá Diễn

Nơi nhận:
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu, ĐN;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Cửu, ĐN;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra, CA huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện Vĩnh Cửu, ĐN;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.